

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2015-2016
PHÂN THEO KHOA NGHỀ

S TT	NGÀNH	SỐ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	CNKT-Điện	213	0	25	188	0	0.00	1	0.47	13	6.10	67	31.46	131	61.50	1	0.47	0	0.00	0
	CNKT Điện tử	202	1	25	177	0	0.00	1	0.50	8	3.96	87	43.07	105	51.98	0	0.00	0	0.00	1
	CNKT Điện_Điện	436	2	109	327	1	0.23	4	0.92	19	4.36	54	12.39	312	71.56	46	10.55	0	0.00	0
	Điện CN&DD	170	0	79	91	0	0.00	0	0.00	6	3.53	31	18.24	79	46.47	44	25.88	10	5.88	0
	Điện tử CN	49	0	35	14	0	0.00	1	2.04	1	2.04	15	30.61	25	51.02	4	8.16	3	6.12	0
2	CNKT-Cơ khí	381	2	53	328	0	0.00	3	0.79	30	7.87	101	26.51	214	56.17	27	7.09	0	0.00	6
	Cơ điện	91	0	24	67	0	0.00	0	0.00	5	5.49	11	12.09	33	36.26	12	13.19	30	32.97	0
	Cơ điện tử	85	0	22	63	0	0.00	1	1.18	8	9.41	14	16.47	25	29.41	16	18.82	21	24.71	0
	Chế tạo máy	348	2	96	252	1	0.29	1	0.29	13	3.74	32	9.20	174	50.00	93	26.72	34	9.77	0
	CKCT_Tiện	70	0	10	60	0	0.00	0	0.00	1	1.43	9	12.86	42	60.00	18	25.71	0	0.00	0
	CKCT_Phay	12	0	4	8	0	0.00	0	0.00	0	0.00	1	8.33	9	75.00	2	16.67	0	0.00	0
	Cắt gọt kim loại	53	0	40	13	0	0.00	0	0.00	1	1.89	2	3.77	9	16.98	37	69.81	4	7.55	0
3	CNKT-Ô Tô	853	2	195	658	0	0.00	13	1.52	119	13.95	320	37.51	215	25.21	113	13.25	54	6.33	19
	BT & SC Ô Tô	151	0	74	77	0	0.00	1	0.66	12	7.95	45	29.80	34	22.52	56	37.09	3	1.99	0
	Công nghệ Ô Tô	175	0	114	61	0	0.00	0	0.00	4	2.29	20	11.43	49	28.00	62	35.43	24	13.71	16
4	CNKT Nhiệt	271	1	81	190	0	0.00	5	1.85	26	9.59	119	43.91	73	26.94	2	0.74	0	0.00	46
	CNKT.N_Đ.Lạnh	84	0	29	55	0	0.00	4	4.76	14	16.67	38	45.24	13	15.48	7	8.33	4	4.76	4
	Lắp đặt thiết bị lạnh	51	0	44	7	0	0.00	0	0.00	4	7.84	15	29.41	16	31.37	16	31.37	0	0.00	0

S TT	NGÀNH	SĨ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
5	Công nghệ may	242	213	41	201	8	3.31	25	10.33	94	38.84	85	35.12	26	10.74	4	1.65	0	0.00	0
	CNM_Thời Trang	33	30	5	28	0	0.00	2	6.06	13	39.39	15	45.45	3	9.09	0	0.00	0	0.00	0
	Máy thời trang	29	24	22	7	0	0.00	0	0.00	1	3.45	6	20.69	17	58.62	2	6.90	3	10.34	0
6	CN phần mềm	302	22	99	203	2	0.66	5	1.66	21	6.95	61	20.20	137	45.36	68	22.52	8	2.65	0
	Mạng máy tính	229	13	83	146	1	0.44	1	0.44	17	7.42	52	22.71	94	41.05	57	24.89	7	3.06	0
	Công nghệ Web	68	5	32	36	0	0.00	0	0.00	4	5.88	12	17.65	37	54.41	11	16.18	4	5.88	0
	Quản trị MMT	199	18	165	34	0	0.00	1	0.50	9	4.52	33	16.58	78	39.20	71	35.68	7	3.52	0
7	QTKD_Vừa & nhỏ	20	11	12	8	0	0.00	1	5.00	11	55.00	2	10.00	1	5.00	4	20.00	1	5.00	0
	Kế toán D.Nghiệp	42	30	40	2	0	0.00	0	0.00	0	0.00	22	52.38	14	33.33	4	9.52	2	4.76	0
TỔNG TOÀN TRƯỞNG (105 Lớp)		4,859	376	1,558	3,301	13	0.27	70	1.44	454	9.34	1,269	26.12	1,965	40.44	777	15.99	219	4.51	92

1.89

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 6 năm 2016

TRƯỞNG PHÒNG TTGD - CTSV



Nguyễn Thanh Lâm

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Dũng